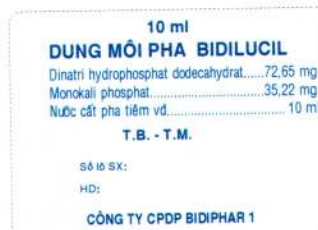


**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 25 / 9 / 13

MẪU NHÃN



BIDILUCIL
Meclofenoxate hydrochloride 1 g

Rx Prescription drug

BIDILUCIL
Meclofenoxate hydrochloride 1 g

I.V. / I.M.

1 Vial of lyophilized powder for injection
Ampoule of 10 ml solvent

Keep out of reach of children
Read carefully the leaflet before use

Rx Thuốc bán theo đơn

BIDILUCIL
Meclofenoxat hydroclorid 1 g

TB - TM

Hộp 01 lọ bột đông khô + 01 ống dung môi 10ml

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Sản xuất tại:
CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1
498 Nguyễn Thái Học, Tp. Quy Nhơn, Bình Định

Ngày 30 tháng 07 năm 2012

CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1



Bà Thị Ngọc Quỳnh

MẪU TOA HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

BIDILUCIL

Thành phần:

Lọ bột thuốc:

Meclofenoxat hydroclorid.....1000 mg
Mannitol400 mg
Alcol benzylic0,06 ml

Ông dung môi:

Dinatri hydrophosphat dodecahydrat 72,56mg
Monokali phosphat35,22mg
Nước cất pha tiêm vừa đủ10ml

Dạng bào chế: Thuốc tiêm bột đông khô

Quy cách đóng gói:

Hộp 1 lọ + 1 ông dung môi 10 ml

Dược động học:

- Meclofenoxat có đặc tính chống giảm oxy mô dù sự giảm oxy mô bị gây ra là do thiếu cung cấp hoặc do khiếm khuyết sử dụng oxy. Meclofenoxat cải thiện sự tách lọc và sử dụng glucose của tế bào não. Điều này cho phép duy trì cung cấp năng lượng cho tế bào thần kinh ngay cả trong trường hợp lão hoá hoặc thiếu hụt oxy, nhờ vào sự kích thích sử dụng glucose hiệu quả hoặc nhờ vào sự bổ sung bằng sự sử dụng glucose kỵ khí. Sự kích hoạt chuyển hóa này đi kèm với tình trạng giãn mạch máu não, tác động chủ yếu đến chất xám ở não người.

- Meclofenoxat chống lại sự lắng đọng sắc tố già trong tế bào não, có thể tác động được trên tế bào não vì thuốc thấm qua hàng rào máu - não.

Dược động học:

Hiện chưa tìm thấy trong các tài liệu.

Chỉ định:

- Lão hóa não: các rối loạn tâm lý ứng xử do lão hóa não và đặc biệt là giảm sút trí nhớ.
- Chấn thương sọ não: thuốc làm giảm mức độ và thời gian rối loạn tri giác.
- Được đề nghị sử dụng đối với các di chứng chức năng liên quan đến nhồi máu hoặc nhũn não.

Liều dùng và cách dùng: Tiêm tĩnh mạch trực tiếp hoặc bơm vào ống dẫn trong trường hợp truyền dịch, tiêm bắp sâu và chậm chỉ khi không thể hoặc có khó khăn khi dùng đường tiêm mạch (nên tiêm bắp 1 lần/ngày).

- Trong chuyên khoa thần kinh: 1-3 lọ mỗi ngày

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với 1 trong các thành phần của thuốc.
- Bệnh nhân cao huyết áp nặng, rối loạn co giật động kinh, mang thai và phụ nữ cho con bú.

Thận trọng:

- Các vận động viên cần chú ý: biệt dược này có chứa hoạt chất có thể gây ra phản ứng dương tính đối với các xét nghiệm kiểm tra chống dùng thuốc kích thích (thuốc doping).

- Thận trọng đối với những ngày trước đó đã được tiêm bắp bằng một biệt dược có độ tan thuốc chậm.

- Số lần tiêm hàng ngày nên giới hạn ở mức một lần tiêm bắp.

Tương tác thuốc:

- Để tránh các tương tác thuốc có thể xảy ra với nhiều loại thuốc, cần phải thông báo cho bác sĩ biết thuốc đang điều trị.

- Trong 1 vài trường hợp Meclofenoxat dùng kết hợp với các thuốc hướng thần (thuốc chống loạn thần kinh, thuốc an thần, thuốc chống trầm cảm).

- Trong lâm sàng Meclofenoxat cho kết quả điều trị tốt khi phối hợp với các thuốc chống động kinh, thuốc điều trị bệnh Parkinson's.

- Trong trường hợp kết hợp với rượu, thuốc ức chế hệ thần kinh trung ương, làm tăng độc tính của Meclofenoxat.

- Khi kết hợp với thuốc chống trầm cảm có thể gây kích thích thần kinh trung ương.

Tác không mong muốn:

- Những phản ứng viêm tại chỗ có thể xảy ra tại những chỗ tiêm lặp đi lặp lại.

- Thường gặp: dị ứng da, rối loạn tiêu hoá.

- Hiếm gặp: tình trạng bị kích thích, dễ cáu gắt, mất ngủ đau đầu, đặc biệt ở người già.

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Phụ nữ có thai và đang cho con bú không được sử dụng.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy: Không có ảnh hưởng gì khi lái xe và vận hành máy móc.

Sử dụng quá liều và cách xử trí:

Hiện chưa tìm thấy trong các tài liệu

Hạn dùng: 36 tháng (kể từ ngày sản xuất)

Bảo quản: Kín, nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến Bác sĩ

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của Bác sĩ

Sản xuất tại:

CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1

498 Nguyễn Thái Học, Quy Nhơn, Bình Định, VN

ĐT: 056.3846020 - 3846040 * FAX: 056-3846846

Ngày 21 tháng 01 năm 2013

CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1

CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1

CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1

CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1

CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1

CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1

CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1

CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1

PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh

Trần Thị Ngọc Quỳnh